

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Nuôi trồng Thủy sản

Bộ môn: Kỹ thuật Nuôi trồng Thủy sản

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần:

Tên học phần: **NHẬP MÔN NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

- Tiếng Việt: **NHẬP MÔN NGÀNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

- Tiếng Anh: **INTRODUCTION TO AQUACULTURE**

Mã học phần: Số tín chỉ: 1(1-0)

Đào tạo trình độ: Đại học và Cao đẳng

Học phần tiên quyết: Không

2. Mô tả tóm tắt học phần:

Học phần cung cấp cho người học kiến thức khái quát về chương trình học ngành Nuôi trồng thủy sản (NTTS), giới thiệu vị trí quan trọng của ngành NTTS trong nền kinh tế quốc dân, các thành tựu nổi bật, quy mô phát triển, công nghệ hiện đại của ngành NTTS hiện tại và tương lai.

3. Mục tiêu:

Giới thiệu đến sinh viên chương trình học ngành Nuôi trồng thủy sản, sự đóng góp quan trọng của ngành NTTS trong nền kinh tế quốc dân; tiềm năng phát triển; công nghệ NTTS hiện đại hiện tại và tương lai.

4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

- Khái quát hóa được chương trình học, nội quy, quy chế học tập; nhận định được cơ hội phát triển trong học tập, nghiên cứu, cơ hội việc làm, khả năng khởi nghiệp và thành đạt trong lĩnh vực NTTS.
- Nhận định được Nuôi trồng thủy sản là ngành sản xuất quan trọng, phát triển với quy mô lớn, công nghệ hiện đại.

5. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1	Giới thiệu Viện Nuôi trồng Thủy sản và ngành học Nuôi trồng thủy sản (NTTS)	a	5	
1.1	Lịch sử hình thành và phát triển của Viện NTTS.		0,5	
1.2	Chương trình đào tạo đại học ngành NTTS.		1	
1.3	Giới thiệu chương trình đào tạo đại học ngành Bệnh học thủy sản, chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ngành NTTS.		1	
1.4	Các nội quy, quy chế học tập và rèn luyện.		1	
1.5	Giới thiệu doanh nghiệp thành đạt trong ngành		1,5	

	NTTS. - Mời doanh nghiệp nói chuyện. - Tổ chức tham quan.			
2	Tầm quan trọng của ngành NTTS	a, b	4	
2.1	Sơ lược hiện trạng NTTS trên thế giới.		1	
2.2	Hiện trạng và triển vọng ngành NTTS ở Việt Nam. - Sản lượng và giá trị của ngành NTTS nói chung. - Sản lượng và giá trị của nghề nuôi tôm he. - Sản lượng và giá trị của nghề nuôi cá tra, cá basa. - Sản lượng và giá trị của nghề nuôi một số đối tượng quan trọng khác.		1	
2.3	Vị trí ngành NTTS trong cơ cấu kinh tế với điều kiện biến đổi khí hậu, đặc biệt ở đồng bằng sông Cửu Long.		0,5	
2.4	Cơ hội việc làm, khả năng thành lập doanh nghiệp và làm giàu trong lĩnh vực NTTS.		0,5	
3	Giới thiệu sự quy mô và hiện đại của các hệ thống công trình NTTS	a, b	2	
3.1	Công trình xử lý nước và sản xuất giống thủy sản.		0,5	
3.2	Công trình nuôi thủy sản thâm canh.		0,5	
3.3	Công trình nuôi thủy sản siêu thâm canh .		0,5	
3.4	Công trình nuôi thủy sản trên biển.		0,5	
4	Giới thiệu thành tựu nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong NTTS	a, b	4	
4.1	Giới thiệu các đối tượng quan trọng đã nghiên cứu sản xuất giống và nuôi thương phẩm thành công.		1	
4.2	Giới thiệu về ứng dụng công nghệ di truyền.		1	
4.3	Giới thiệu về ứng dụng công nghệ vi sinh.		1	
4.4	Giới thiệu về truy xuất nguồn gốc và chuỗi giá trị trong NTTS.		1	

6. Tài liệu dạy và học:

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo

7. Đánh giá kết quả học tập:

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Kiểm tra giữa kỳ (KT)	Nắm được các	40

		kiến thức trên lớp	
2	Thi kết thúc học phần (THP) Hình thức thi: Viết (Đề mở) Thời gian: 45 phút	Đạt được các mục tiêu của từng chủ đề	60

Kết quả học tập là điều kiện để hoàn thành chương trình đào tạo đại học ngành Nuôi trồng thủy sản, không tính điểm trung bình chung tích lũy.

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi họ tên)

VIỆN TRƯỞNG

(Ký và ghi họ tên)

PGS.TS. Phạm Quốc Hùng

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi họ tên)

TS. Ngô Văn Mạnh